

Số: /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày 15 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo

Thực hiện Văn bản số 2162/UBND-KTN ngày 17/7/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc tham mưu báo cáo tình hình sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 982/STNMT-TNN ngày 19/7/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên về việc phối hợp báo cáo tình hình sử dụng nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

UBND huyện Tuần Giáo báo cáo kết quả như sau:

I. Tổng quan điều kiện tự nhiên

*** Vị trí địa lý**

- Huyện Tuần Giáo nằm ở phía Đông Bắc tỉnh Điện Biên, có tọa độ địa lý 21°35'35" Kinh độ Bắc, 103°24'33" Vĩ độ Đông.

- Về địa giới hành chính tiếp giáp như sau: Phía Đông giáp với huyện Quỳnh Nhai và huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La; Phía Tây giáp huyện Mường Chà; Phía Nam giáp với huyện Mường Ảng; Phía Bắc giáp huyện Tủa Chùa.

- Huyện Tuần Giáo có diện tích tự nhiên là 113.542,27 ha (chiếm 11,90% diện tích tự nhiên của tỉnh Điện Biên), gồm 19 đơn vị hành chính trực thuộc bao gồm các xã: Tủa Tình, Mường Thín, Ta Ma, Quài Cang, Quài Tở, Chiềng Sinh, Mường Mùn, Phình Sáng, Pú Nhung, Quài Nưa, Tênh Phong, Mùn Chung, Nà Sáy, Mường Khong, Chiềng Đông, Rạng Đông, Pú Xi, Nà Tông và thị trấn Tuần Giáo.

*** Địa hình**

- Địa hình huyện Tuần Giáo chủ yếu là dạng địa hình đồi núi theo hướng Tây Bắc - Đông Nam. Do ảnh hưởng của hoạt động kiến tạo địa chất nên địa hình bị chia cắt mạnh, cấu trúc núi cao là phổ biến và chiếm phần lớn diện tích tự nhiên toàn huyện. Độ cao trung bình từ 800m - 1000m so với mực nước biển. Núi ở đây bị bào mòn mạnh thành những thung lũng hẹp, thềm bãi bồi dọc sông, suối.

- Khí hậu: Khí hậu huyện Tuần Giáo có tính chất cục bộ khá phức tạp. Mùa đông lạnh mưa ít; mùa hè nắng nóng mưa nhiều.

- Chế độ nhiệt: Nhiệt độ không khí bình quân năm là 21°C, nhiệt độ không khí bình quân cao nhất vào tháng 6 là 26,1°C và thấp nhất vào tháng 1 là

15,9°C. Có những ngày nắng nóng lên đến 37°C - 38°C, mùa lạnh xuống tới 2°C. Biên độ chênh lệch nhiệt độ giữa ngày và đêm từ 10°C - 15°C.

- Chế độ mưa: Mùa mưa bắt đầu từ tháng 4 đến tháng 9. Lượng mưa bình quân năm 1800mm, phân bố không đều, vùng núi cao lượng mưa có thể lên đến 2.000mm/năm. Mưa lớn tập trung vào tháng 6 đến tháng 9, các tháng khô hạn bắt đầu từ tháng 10 năm trước tới tháng 3 năm sau.

- Chế độ gió: Trên địa bàn huyện xuất hiện nhiều hướng gió trong năm. Trong đó thịnh hành là hướng gió Tây Nam, thường xuất hiện trong các tháng: 4, 5, 7, 8, 9. Tốc độ gió trung bình từ 0,4 đến 0,7m/s. Gió Tây Nam thường gây ra khô nóng, ảnh hưởng lớn đến đời sống của con người, cây trồng, gia súc. Ngoài ra còn chịu ảnh hưởng của gió mùa đông bắc từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau.

*** Tài nguyên nước:**

- Nước mặt: Địa bàn huyện Tuần Giáo thuộc lưu vực sông Mã và sông Đà, với 10 hệ thống suối chính. Tuy nhiên do lượng nước tập trung lớn theo mùa nên vào mùa mưa thì nước dư thừa gây ngập úng, lũ quét nhưng đến mùa khô lượng nước khan hiếm hạn chế trong việc cung cấp nước cho sinh hoạt và sản xuất tại một số khu vực.

- Nước ngầm: Có trữ lượng thấp, chất lượng tốt.

II. Hiện trạng khai thác, sử dụng tài nguyên nước

1. Khai thác, sử dụng nước mặt

- Công trình khai thác nước mặt phục vụ sinh hoạt: Tổng số công trình khai thác nước mặt phục vụ sinh hoạt gồm 142 công trình trong đó: 01 công trình Nhà máy nước huyện Tuần Giáo cung cấp cho các hộ gia đình trên địa bàn thị trấn Tuần Giáo, xã Quài Cang và 141 công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn huyện Tuần Giáo.

- Công trình khai thác nước mặt để phục vụ sản xuất nông nghiệp gồm 182 công trình.

- Công trình khai thác nước mặt để phát triển thủy điện: 04 công trình gồm có: Thủy điện Long Tạo, Thủy điện Nậm Mực, thủy Điện Nậm Pay, Thủy điện Nậm Mu 2.

2. Tình trạng ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước

- Tình trạng ô nhiễm, suy thoái nguồn nước

Dựa trên báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2020 trên địa bàn huyện Tuần Giáo, kết quả phân tích chỉ tiêu (PH, BOD₅, COD, DO, TSS, NH₄, các kim loại nặng (Fe, Cu, Pb, Zn), Coliform) các mẫu nước mặt đều nằm trong QCVN 08-MT:2015/BTNMT *Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt*. Chưa có khu vực nào có dấu hiệu về ô nhiễm, suy thoái nguồn nước. Tuy nhiên với tốc độ phát triển về dân số, các hoạt động sản

xuất, công nghiệp như hiện nay cần có hệ thống xử lý toàn bộ nước thải trước khi thải ra môi trường. Để môi trường nước không bị ô nhiễm và khan hiếm nguồn nước sạch.

- Tình trạng cạn kiệt nguồn nước xảy ra trên địa bàn các xã: Do địa hình núi cao, độ dốc lớn nên trữ lượng nước trên địa bàn ít, khả năng đáp ứng các nhu cầu về nước tưới tiêu, sinh hoạt của người dân và các ngành kinh tế chưa cao. Vào mùa khô, hàng một số xã trên địa bàn còn rơi vào tình trạng bị thiếu nước sinh hoạt, nước sản xuất trầm trọng.

III. Quản lý tài nguyên nước

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cộng đồng về tài nguyên nước được thực hiện thường xuyên trên các thông tin đại chúng, các trang thông tin điện tử, thông tấn báo chí, phát thanh, truyền hình của huyện và địa phương, tăng thời lượng phát sóng các nội dung về giá trị của tài nguyên nước thông qua các hình thức xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, treo băng rôn, khẩu hiệu, tổ chức hội thảo tập huấn phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người dân trên toàn huyện.

- Hàng năm UBND huyện đã ban hành kế hoạch về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày nước thế giới 22/3 và Ngày khí tượng thế giới 23/3 trên địa bàn huyện. Các hoạt động đã thu hút được sự quan tâm và tham gia tích cực của toàn xã hội, có ý nghĩa và sức lan tỏa cao, góp phần làm thay đổi nhận thức, hành vi, thói quen và cách ứng xử với tài nguyên nước ở hiện tại và tương lai.

2. Về ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước trên địa bàn huyện

Thực hiện quy định Luật tài nguyên nước năm 2012 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn trong lĩnh vực tài nguyên nước. Hàng năm huyện đã ban hành các văn bản về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên nước và các hoạt động khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước trên địa bàn huyện; rà soát, đôn đốc hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, yêu cầu chủ các công trình thủy điện chấp hành nghiêm các quy định về tài nguyên nước theo Giấy phép đã được cấp có thẩm quyền cấp; thực hiện giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước; báo cáo trong quá trình quản lý, vận hành.

IV. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí thực hiện quan trắc tài nguyên nước, điều tra, đánh giá, phê duyệt và công bố dòng chảy tối thiểu định kỳ;

- Thường xuyên tổ chức tập huấn cho công chức làm công tác tham mưu quản lý lĩnh vực tài nguyên nước cấp huyện và cấp xã.

Trên đây là báo cáo tình hình sử dụng tài nguyên nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo kính gửi UBND tỉnh Điện Biên, Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Thị Tuyên